

Bản án số: 23/2022/HS-ST  
Ngày 04-8-2022

**NHÂN DANH  
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM  
TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN MỎ CÀY NAM, TỈNH BẾN TRE**

**- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:**

*Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa:* Ông Nguyễn Hồng Dân.

*Các Hội thẩm nhân dân:* 1. Ông Phan Văn Sơn.

2. Ông Ngô Bá Đức.

**- Thư ký phiên tòa:** Bà Phạm Thị Ngọc Mai, Thư ký Tòa án nhân dân huyện Mỏ Cày Nam, tỉnh Bến Tre.

**- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Mỏ Cày Nam, tỉnh Bến Tre tham gia phiên tòa:** Bà Huỳnh Thị Đông Hải - Kiểm sát viên.

Ngày 04 tháng 8 năm 2022 tại Trụ sở Tòa án nhân dân huyện Mỏ Cày Nam, tỉnh Bến Tre xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số 20/2022/TLST-HS ngày 07 tháng 7 năm 2022 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 23/2022/QĐXXST-HS ngày 22 tháng 7 năm 2022 đối với bị cáo:

**Nguyễn Văn K**, sinh năm: 1996 tại tỉnh Bến Tre. Nơi cư trú: Ấp XT, xã TT, huyện TP, tỉnh Bến Tre; nghề nghiệp: Làm thuê; trình độ học vấn: 9/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Nguyễn Văn S, sinh năm: 1970 và bà Lê Thị K, sinh năm 1973; chưa có vợ con; tiền án: Không; tiền sự: Không; bị áp dụng biện pháp ngăn chặn cấm đi khỏi nơi cư trú, bị cáo tại ngoại có mặt tại phiên tòa.

**- Bị hại:** Chị Ngô Thị L (đã chết).

**- Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan:** Lê K, sinh ngày: 04/5/2010.

Nơi cư trú: Khu phố 4, phường 8, thành phố BT, tỉnh Bến Tre (Có đơn yêu cầu xét xử vắng mặt).

**- Người đại diện hợp pháp của bị hại và người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan:** Anh Lê Thanh H, sinh năm: 1986.

Nơi cư trú: Khu phố 4, phường 8, thành phố BT, tỉnh Bến Tre (Có mặt).

**- Người làm chứng:**

1. Anh Nguyễn Văn Đ, sinh năm: 1983.

Nơi cư trú: Ấp PD, xã ND, huyện M, tỉnh Bến Tre (Vắng mặt).

2. Ông Nguyễn Văn S, sinh năm: 1970.

Nơi cư trú: Ấp XT, xã TT, huyện TP, tỉnh Bến Tre (Có mặt).

## NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Vào chiều ngày 07/11/2020, Nguyễn Văn K điều khiển xe mô tô biển số 71C3-431.22 đi từ huyện Châu Thành, tỉnh Bến Tre về nhà ở huyện TP, tỉnh Bến Tre. Đến khoảng 18 giờ 45 phút cùng ngày, khi đến Quốc lộ 57 thuộc khu vực ấp Phú Tây, xã An Định, huyện M, tỉnh Bến Tre, K điều khiển xe lấn sang phần đường bên trái dẫn đến va đụng với xe mô tô biển số 71B2-458.04 do chị Ngô Thị L điều khiển chở hai con là Lê K và Lê Kiến Minh lưu thông theo chiều ngược lại. Hậu quả làm chị Ngô Thị L bị thương nặng được đưa đi cấp cứu và điều trị tại Bệnh viện Nguyễn Đình Chiểu, đến ngày 09/11/2020 chị L chết; Nguyễn Văn K và Lê K bị thương tích nhẹ, xe mô tô biển số 71B2-458.04 bị hư hỏng.

Vật chứng thu giữ trong vụ án gồm: Một xe mô tô biển số 71C3-431.22, nhãn hiệu Suzuki, số loại Raider, màu sơn: đỏ, số khung: 41J0E0100653, số máy: G427100919; một xe mô tô biển số 71B2-458.04, nhãn hiệu Honda, số loại Airblade, màu sơn: đỏ - đen, số khung: 4616EZ432797, số máy: JF46E7061015; nhiều mảnh vỡ liên quan, mũ bảo hiểm, dép; một giấy phép lái xe hạng A1 số 790145926836 mang tên Nguyễn Văn K.

Kết quả khám nghiệm hiện trường thể hiện: Hiện trường là đoạn đường thẳng trên Quốc lộ 57 thuộc ấp Phú Tây, xã An Định, huyện M, mặt đường rộng 8,40 mét, được rải nhựa, có vạch sơn màu vàng dạng đứt quãng (vạch kẻ tim đường) chia mặt đường thành hai chiều xe chạy riêng biệt. Ở sát lề đường bên trái theo hướng thành phố BT đi huyện TP đang sửa chữa, trải đá. Khu vực hiện trường không có biển báo giao thông. Chọn vạch kẻ tim đường làm chuẩn (chọn hướng khám nghiệm từ thành phố BT đi huyện TP), đo vào tim đường ghi nhận như sau:

- Vết phanh 1: Tại hiện trường, nằm ở phần đường bên trái có chiều hướng theo hướng khám nghiệm dạng đường thẳng liên tục kích thước 6,1 mét x 0,07 mét, đầu vết phanh cách tim đường 0,55 mét, cuối vết phanh cách tim đường 0,4 mét. Xe mô tô biển số 71C3-431.22 ngã nghiêng trái nằm bên phần đường trái theo hướng khám nghiệm, đầu xe hướng huyện TP, đuôi xe hướng thành phố BT, tâm trục bánh trước và tâm trục bánh sau xe cách tim đường 0,05 mét. Xe mô tô biển số 71B2-458.04 nằm ở phần đường bên phải theo hướng khám nghiệm, đầu xe hướng thành phố BT đuôi xe hướng huyện TP, tâm trục bánh trước cách tim đường là 0,82 mét và cách tâm trục bánh trước xe mô tô biển số 71C3-431.22 là 1,45 mét, tâm trục bánh sau cách tim đường là 0,35 mét.

- Vết phanh 2: Tại hiện trường, nằm ở phần đường trái theo hướng khám nghiệm, có chiều hướng ngược chiều khám nghiệm dạng thẳng liên tục kích thước 4,3 mét x 0,06 mét, đầu vết phanh cách tim đường 0,08 mét, cách tâm trục sau xe mô tô 71B2- 458.04 là 3,7 mét và cách tâm trục trước xe mô tô biển số 71C3-431.22

là 5,8 mét, cuối vết phanh cách tim đường 0,25 mét. Vùng mảnh vỡ tại hiện trường nằm ở hai phần đường xe chạy kích thước 2,8 mét x 2,7 mét, tâm vùng mảnh vỡ cách tim đường 0,25 mét, cách tâm trục trước xe mô tô biển số 71C3-431.22 là 0,85 mét.

Kết quả khám nghiệm xe mô tô biển số 71C3-431.22 ghi nhận: Đầu xe hư hỏng hoàn toàn; đèn chiếu sáng bên rời khỏi vị trí ban đầu; mặt nạ xe bên; hệ thống phuộc trước bị đẩy lệch từ trước về sau; mỏ về trước bên; đầu tay côn gãy; chắn gió trái bên; đầu tay cầm trái mài mòn kim loại; mặt lặn bánh xe sau có vết ma sát rộng 0,07 mét.

Kết quả khám nghiệm xe mô tô biển số 71B2- 458.04 ghi nhận: Ốp nhựa và gương chiếu hậu trái, phải gãy rời khỏi vị trí ban đầu; đầu xe, mặt nạ xe, đèn chiếu sáng, đèn chuyển hướng bên rời khỏi vị trí ban đầu; chắn gió trái, phải bên rời khỏi vị trí ban đầu; hệ thống phuộc xe trước bị đẩy lệch từ trước về sau; niềng xe trước cong vênh biến dạng gãy đứt có chiều hướng từ ngoài vào trong; chắn bùn trước bên, rời khỏi vị trí ban đầu; mặt lặn bánh xe sau có vết ma sát rộng 0,06 mét.

Tại Phiếu kết quả xét nghiệm nồng độ cồn trong máu số 735/YHXS ngày 07/11/2020 của Bệnh viện Đa khoa khu vực Cù Lao Minh kết luận: Nồng độ cồn trong máu của Nguyễn Văn K là 0.2mg/100ml (trị số bình thường từ 0 - 30 mg/100ml máu).

Tại Bản kết luận giám định pháp y về tử thi số: 228/TT ngày 24/11/2020 của Phòng Kỹ thuật hình sự - Công an tỉnh Bến Tre kết luận: Nạn nhân Ngô Thị L chết do chấn thương sọ não gây vỡ nền sọ, xuất huyết, tụ máu nội sọ và giập não.

Tại Bản kết luận giám định pháp y về thương tích số: 105-321/TgT ngày 31/3/2021 của Trung tâm Pháp y - Sở Y tế tỉnh Bến Tre kết luận: Tỷ lệ phần trăm tổn thương cơ thể do thương tích đối với Lê K là: 10%.

Tại Kết luận giám định pháp y về tâm thần số: 129/KL-VPYTW ngày 24/3/2022 của Viện Pháp y tâm thần Trung ương Biên Hòa - Bộ Y tế kết luận:

- Về y học: Trước và trong khi gây án: Đang sự không có bệnh tâm thần. Sau khi gây án: Đang sự bị chấn thương sọ não. Hiện nay: Đang sự bị bệnh Hội chứng quên thực tồn không do rượu và các chất tác động tâm thần khác (F04-ICD.10)/ Chấn thương sọ não.

- Về khả năng nhận thức và điều khiển hành vi: Tại thời điểm gây án và hiện nay: Đang sự đủ khả năng nhận thức và điều khiển hành vi.

Tại Kết luận giám định số 6451/C09B ngày 10/6/2021 của Phân viện khoa học hình sự tại Thành phố Hồ Chí Minh kết luận: dấu vết cơ học như sau: Dấu vết trượt xước, gãy vỡ, cong biến dạng các chi tiết phía trước xe mô tô biển số 71B2-458.04 (bánh trước, chắn bùn bánh trước, chắn ba, mặt nạ, đèn chiếu sáng, đèn chuyển hướng, yếm) có chiều từ trước về sau phù hợp với dấu vết trượt xước, gãy vỡ, cong biến dạng các chi tiết phía trước xe mô tô biển số 71C3-431.22 (bánh trước, chắn bùn bánh trước, chắn ba, mặt nạ, đèn chiếu sáng, đèn chuyển hướng, ốp đầu xe, yếm) có chiều từ trước về sau. Trên cơ sở cơ chế hình thành dấu vết và hồ sơ vụ tai nạn giao

thông nêu trên, xác định: Phía trước xe mô tô biển số 71B2-458.04 và phía trước xe mô tô biển số 71C3-431.22 là vị trí va chạm đầu tiên giữa hai phương tiện khi xảy ra tai nạn giao thông. Vị trí va chạm đầu tiên giữa hai phương tiện chiếu xuống mặt đường thuộc phần đường bên phải Quốc lộ 57, theo hướng từ huyện TP đến thành phố BT. Khi va chạm, xe mô tô biển số 71B2-458.04 chuyển động trên Quốc lộ 57 theo hướng từ huyện TP đến thành phố BT; xe mô tô biển số 71C3-431.22 chuyển động theo hướng ngược lại.

Tại Bản kết luận định giá tài sản số 16/KL-HĐĐGTS ngày 24/5/2021 của Hội đồng định giá tài sản trong tổ tụng hình sự huyện M, tỉnh Bến Tre kết luận: Giá trị thiệt hại phần tài sản bị hư hỏng của xe mô tô hai bánh biển số 71B2-458.04 nhãn hiệu Honda, số loại Airblade, số khung: 4616EZ432797, số máy: JF46E7061015 là 7.500.000 đồng (Bảy triệu năm trăm nghìn đồng).

Tại Cáo trạng số 20/CT-VKSMCN ngày 06 tháng 7 năm 2022 của Viện kiểm sát nhân dân huyện M, tỉnh Bến Tre truy tố ra trước Tòa án nhân dân huyện M, tỉnh Bến Tre để xét xử đối với bị cáo Nguyễn Văn K về “Tội vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ” quy định tại điểm a khoản 1 Điều 260 của Bộ luật Hình sự năm 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2017).

Tại phiên tòa:

Bị cáo giữ nguyên lời khai như trong quá trình điều tra, truy tố, đồng ý với các kết luận giám định và thừa nhận hành vi đã thực hiện theo nội dung bản cáo trạng, tại phiên tòa người đại diện hợp pháp của bị hại chị Ngô Thị L và người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan Lê K là anh Lê Thanh H giữ nguyên lời khai như trong quá trình điều tra, về hình phạt áp dụng đối với bị cáo do Hội đồng xét xử quyết định; người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan Lê K giữ nguyên lời khai như trong quá trình điều tra và có đơn yêu cầu xét xử vắng mặt; người làm chứng ông Nguyễn Văn S giữ nguyên lời khai như trong quá trình điều tra; người làm chứng anh Nguyễn Văn Đ vắng mặt tại phiên tòa sơ thẩm.

Đại diện Viện kiểm sát phát biểu quan điểm về vụ án, cho rằng: Việc truy tố hành vi của bị cáo là đúng người, đúng tội, đúng pháp luật nên bảo lưu toàn bộ nội dung cáo trạng và đề nghị Hội đồng xét xử:

- Tuyên bố bị cáo Nguyễn Văn K phạm “Tội vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ”.

Căn cứ điểm a khoản 1 Điều 260; điểm b, s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 54 và Điều 38 của Bộ luật Hình sự năm 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2017) xử phạt bị cáo Nguyễn Văn K từ 06 (sáu) tháng đến 09 (chín) tháng tù.

- Về hình phạt bổ sung: Không áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo.

- Về trách nhiệm dân sự: Căn cứ Điều 48 Bộ luật Hình sự năm 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2017); các điều 585, 586, 589, 590, 591 của Bộ luật Dân sự:

Bị cáo đồng ý bồi thường thiệt hại theo yêu cầu của người đại diện hợp pháp bị hại với tổng số tiền 179.898.861 đồng. Hiện tại, bị cáo đã bồi thường số tiền 60.000.000 đồng. Do đó, bị cáo có nghĩa vụ tiếp tục bồi thường số tiền còn lại cho gia đình bị hại là 119.898.861 đồng. Tuy nhiên, trong số tiền còn lại bị cáo có nghĩa vụ bồi thường có tiền cấp dưỡng cho các con của bị hại. Do đó, bị cáo có nghĩa vụ cấp dưỡng hàng tháng cho các con của bị hại, mỗi con 200.000 đồng/tháng (cấp dưỡng cho cháu Lê K: 90 tháng, cấp dưỡng cho cháu Lê Kiến Minh: 152 tháng, cấp dưỡng cho cháu Lê Tuệ Thiên: 170 tháng).

- Về xử lý vật chứng: Căn cứ Điều 106 của Bộ luật Tố tụng hình sự:

Ghi nhận Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện M, tỉnh Bến Tre trả cho người đại diện hợp pháp của bị hại là anh Lê Thanh H: Xe mô tô biển số 71B2-458.04, nhãn hiệu Honda, số loại Airblade, màu sơn: đỏ - đen, số khung: 4616EZ432797, số máy: JF46E7061015; nhiều mảnh vỡ liên quan, mũ bảo hiểm, dép.

Tiếp tục tạm giữ xe mô tô biển số 71C3-431.22, nhãn hiệu Suzuki, số loại Raider, màu sơn: đỏ, số khung: 41J0E0100653, số máy: G427100919 để đảm bảo nghĩa vụ thi hành án.

Trả lại cho bị cáo: Giấy phép lái xe hạng A1 số 790145926836 mang tên Nguyễn Văn K.

### **NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:**

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện M, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân huyện M, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo, người đại diện hợp pháp của bị hại, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan và người làm chứng không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan Lê K, người làm chứng anh Nguyễn Văn Đ vắng mặt. Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan và người làm chứng đã có lời khai cụ thể, rõ ràng tại cơ quan điều tra và việc vắng mặt của những người nêu trên không làm ảnh hưởng đến việc giải quyết vụ án nên Hội đồng xét xử tiến hành xét xử vắng mặt người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan và người làm chứng là phù hợp với quy định tại các điều 292, 293 của Bộ luật Tố tụng hình sự.

[3] Bị cáo Nguyễn Văn K thừa nhận hành vi phạm tội, lời khai của bị cáo phù hợp với các tài liệu, chứng cứ có trong hồ sơ vụ án và đã được tranh tụng tại phiên tòa. Do đó, có đủ căn cứ để xác định:

Khoảng 18 giờ 45 phút ngày 07/11/2020, Nguyễn Văn K điều khiển xe mô tô biển số 71C3-431.22 lưu thông trên Quốc lộ 57. Khi đến khu vực thuộc ấp Phú Tây, xã An Định, huyện M, tỉnh Bến Tre, K điều khiển xe đi không đúng phần đường quy định dẫn đến va đụng với xe mô tô biển số 71B2-458.04 do chị Ngô Thị L điều khiển chở hai con là Lê K và Lê Kiến Minh lưu thông theo chiều ngược lại. Hậu quả làm chị Ngô Thị L chết do chấn thương sọ não.

Bị cáo K là người có đầy đủ năng lực trách nhiệm hình sự. Bị cáo điều khiển phương tiện tham gia giao thông không đúng phần đường quy định. Hành vi của bị cáo đã vi phạm khoản 23 Điều 8, khoản 1 Điều 9 của Luật Giao thông đường bộ; hành vi đó đã vi phạm quy định về an toàn giao thông đường bộ và sự an toàn về tính mạng, sức khỏe, thiệt hại về tài sản của người khác. Do đó, Hội đồng xét xử có đủ cơ sở kết luận bị cáo Nguyễn Văn K phạm “Tội vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ”, tội phạm và hình phạt được quy định tại điểm a khoản 1 Điều 260 của Bộ luật Hình sự năm 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2017). Vì vậy, Cáo trạng số 20/CT-VKSMCN ngày 06 tháng 7 năm 2022 của Viện kiểm sát nhân dân huyện M, tỉnh Bến Tre truy tố hành vi phạm tội của các bị cáo là có căn cứ, đúng người, đúng tội, đúng quy định pháp luật nên được chấp nhận.

Hành vi của bị cáo không những làm chết người mà còn gây ra thương tích đối với Lê K với tỷ lệ tổn thương cơ thể là 10% và thiệt hại về tài sản đối với xe mô tô biển số 71B2-458.04 của bị hại là 7.500.000 đồng. Tuy nhiên, mức tỷ lệ tổn thương cơ thể và định lượng thiệt hại về tài sản không đủ theo quy định nên không bị xử lý.

[4] Mặc dù, việc gây ra tai nạn là lỗi vô ý, bản thân bị cáo không mong muốn nhưng đã gây ra hậu quả nghiêm trọng làm một người chết, gây đau thương mất mát cho gia đình bị hại. Xét thấy, tính chất của hành vi phạm tội là nghiêm trọng, hiện nay tình hình an ninh trật tự liên quan đến loại tội phạm này xảy ra trên địa bàn ngày càng gia tăng và phức tạp. Bên cạnh đó, người tham gia giao thông chủ quan khi điều khiển phương tiện giao thông, bất chấp luật giao thông đường bộ nên cần xem xét áp dụng mức hình phạt tương xứng với hành vi phạm tội của bị cáo nhằm thể hiện tính nghiêm minh của pháp luật và tạo tác dụng răn đe, phòng ngừa tội phạm.

[5] Trong lượng hình Hội đồng xét xử xem xét về nhân thân, các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự đối với bị cáo, cụ thể:

[5.1] Về tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự: Bị cáo không có tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự.

[5.2] Về tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Bị cáo tự nguyện bồi thường một phần thiệt hại cho gia đình bị hại; trong suốt quá trình điều tra và tại phiên toà, bị cáo đã thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải; ngoài ra, hiện tại gia đình bị cáo có hoàn cảnh kinh tế khó khăn. Đây là các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại điểm b, s khoản 1, khoản 2 Điều 51 của Bộ luật Hình sự năm 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2017). Do bị cáo có hai tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại khoản 1 Điều 51 nên xem xét áp dụng khoản 3 Điều 54 của Bộ luật Hình sự 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2017) đối với bị cáo.

[5.3] Về nhân thân: Bị cáo có nhân thân tốt, có nơi cư trú rõ ràng, có khả năng tự cải tạo, đồng thời cũng tạo điều kiện cho bị cáo lao động có nguồn thu nhập để bồi thường thiệt hại cho gia đình bị hại nên xét thấy không cần cách ly bị cáo với bên ngoài xã hội mà cho bị cáo được hưởng án treo, chịu sự giám sát, giáo dục của chính quyền địa phương nơi bị cáo cư trú.

[6] Về hình phạt bổ sung:

Theo quy định tại khoản 5 Điều 260 của Bộ luật Hình sự năm 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2017) quy định: “Người phạm tội còn có thể bị cấm đảm nhiệm chức vụ, cấm hành nghề và làm công việc nhất định từ 01 năm đến 05 năm”. Qua xem xét về điều kiện, hoàn cảnh sống của các bị cáo Hội đồng xét xử quyết định không áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo.

[7] Về trách nhiệm dân sự:

Bị cáo đồng ý bồi thường thiệt hại theo yêu cầu của người đại diện hợp pháp bị hại với tổng số tiền 179.898.861 đồng, gồm: Chi phí mai táng là 55.900.000 đồng, chi phí đi lại và điều trị cho bị hại là 19.814.437 đồng, chi phí sửa chữa thiệt hại xe mô tô biển số 71B2-458.04 là 7.500.000 đồng, tiền cấp dưỡng nuôi ba con của bị hại cho đến khi đủ 18 tuổi là 82.400.000 đồng (cấp dưỡng cho cháu Lê K: 90 tháng x 200.000 đồng/tháng, cấp dưỡng cho cháu Lê Kiến Minh: 152 tháng x 200.000 đồng/tháng, cấp dưỡng cho cháu Lê Tuệ Thiên: 170 tháng x 200.000 đồng/tháng), chi phí đi lại để điều trị thương tích cho Lê K là 14.284.424 đồng. Xét thấy, đây là ý chí tự nguyện của các đương sự và phù hợp với Điều 48 của Bộ luật Hình sự năm 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2017); các điều 589, 590 và 591 của Bộ luật Dân sự năm 2015 nên ghi nhận.

Hiện tại, bị cáo đã bồi thường số tiền 60.000.000 đồng. Bị cáo có nghĩa vụ tiếp tục bồi thường số tiền còn lại cho gia đình bị hại là 119.898.861 đồng. Tuy nhiên, trong số tiền còn lại bị cáo có nghĩa vụ bồi thường có tiền cấp dưỡng cho ba con của bị hại. Do đó, bị cáo có nghĩa vụ cấp dưỡng hàng tháng cho ba người con của bị hại, mỗi con 200.000 đồng/tháng (cấp dưỡng cho cháu Lê K: 90 tháng, cấp dưỡng cho cháu Lê Kiến Minh: 152 tháng, cấp dưỡng cho cháu Lê Tuệ Thiên: 170 tháng).

[8] Về xử lý vật chứng:

Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện M, tỉnh Bến Tre trả cho người đại diện hợp pháp của bị hại là anh Lê Thanh H: Một xe mô tô biển số 71B2-458.04, nhãn hiệu Honda, số loại Airblade, màu sơn: đỏ - đen, số khung: 4616EZ432797, số máy: JF46E7061015; nhiều mảnh vỡ liên quan, mũ bảo hiểm, dép theo Quyết định xử lý vật chứng số 22 ngày 09 tháng 9 năm 2021 và Quyết định xử lý vật chứng số 23 ngày 06 tháng 6 năm 2021. Xét thấy, việc trao trả vật chứng của Cơ quan Cảnh sát điều tra là phù hợp theo quy định tại Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự nên ghi nhận.

Đối với xe mô tô biển số 71C3-431.22, nhãn hiệu Suzuki, số loại Raider, màu sơn: đỏ, số khung: 41J0E0100653, số máy: G427100919 thuộc sở hữu hợp pháp của bị cáo, bị cáo đề nghị Tòa án xử lý tài sản để đảm bảo nghĩa vụ thi hành án nên sẽ tiếp tục tạm giữ để xử lý theo quy định.

Trả lại cho bị cáo: Giấy phép lái xe hạng A1 số 790145926836 mang tên Nguyễn Văn K.

[9] Về án phí sơ thẩm:

Bị cáo Nguyễn Văn K phải chịu án phí hình sự sơ thẩm là 200.000 đồng và án phí dân sự sơ thẩm là 5.995.000 đồng.

Vì các lẽ trên,

**QUYẾT ĐỊNH:**

[1] Tuyên bố bị cáo Nguyễn Văn K phạm “Tội vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ”.

Căn cứ điểm a khoản 1 Điều 260; điểm b, s khoản 1, khoản 2 Điều 51; khoản 3 Điều 54 và Điều 65 của Bộ luật Hình sự năm 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2017).

Xử phạt bị cáo Nguyễn Văn K 09 (chín) tháng tù nhưng cho hưởng án treo, thời gian thử thách là 18 (mười tám) tháng tính từ ngày tuyên án sơ thẩm là ngày 04/8/2022.

Giao bị cáo Nguyễn Văn K cho Ủy ban nhân dân xã TT, huyện TP, tỉnh Bến Tre phối hợp với gia đình giám sát, giáo dục bị cáo trong thời gian thử thách.

Trường hợp người được hưởng án treo thay đổi nơi cư trú thì thực hiện theo quy định tại khoản 3 Điều 92 của Luật Thi hành án hình sự.

Trong thời gian thử thách, nếu người được hưởng án treo cố ý vi phạm nghĩa vụ theo quy định của Luật Thi hành án hình sự 02 lần trở lên, thì Tòa án có thể quyết định buộc người đó phải chấp hành hình phạt tù của bản án đã cho hưởng án treo. Trường hợp thực hiện hành vi phạm tội mới thì Tòa án buộc người đó phải chấp hành hình phạt của bản án trước và tổng hợp với hình phạt của bản án mới theo quy định tại Điều 56 của Bộ luật Hình sự.



[3] Về trách nhiệm dân sự: Căn cứ Điều 48 Bộ luật Hình sự năm 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2017); các điều 589, 590, 591 của Bộ luật Dân sự:

Buộc bị cáo Nguyễn Văn K có nghĩa vụ tiếp tục bồi thường thiệt hại cho gia đình bị hại số tiền 119.898.861 đồng (Một trăm mười chín triệu tám trăm chín mươi tám nghìn tám trăm sáu mươi một đồng), do anh Lê Thanh H đại diện nhận. Trong số tiền còn lại bị cáo có nghĩa vụ bồi thường, buộc bị cáo có nghĩa vụ cấp dưỡng hàng tháng cho ba người con của bị hại, mỗi con 200.000 đồng/tháng (cấp dưỡng cho cháu Lê K: 90 tháng, cấp dưỡng cho cháu Lê Kiên Minh: 152 tháng, cấp dưỡng cho cháu Lê Tuệ Thiên: 170 tháng).

Kể từ ngày bản án có hiệu lực pháp luật (đối với trường hợp cơ quan thi hành án có quyền chủ động ra quyết định thi hành án) hoặc kể từ ngày có đơn yêu cầu thi hành án của người được thi hành án cho đến khi thi hành xong tất cả các khoản tiền, hàng tháng bên phải thi hành án còn phải chịu khoản tiền lãi của số tiền thi hành án theo mức lãi suất quy định tại khoản 2 Điều 468 của Bộ luật dân sự năm 2015, trừ trường hợp pháp luật có quy định khác.

Trong trường hợp bản án được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7, 7a và Điều 9 của Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật Thi hành án dân sự.

[4] Về xử lý vật chứng: Căn cứ Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự:

Tiếp tục tạm giữ: Xe mô tô biển số 71C3-431.22, nhãn hiệu Suzuki, số loại Raider, màu sơn: đỏ, số khung: 41J0E0100653, số máy: G427100919 và giao cho cơ quan có thẩm quyền xử lý để đảm bảo nghĩa vụ thi hành án.

Trả lại cho bị cáo: Giấy phép lái xe hạng A1 số 790145926836 mang tên Nguyễn Văn K cấp ngày 22/12/2015.

Vật chứng nêu trên hiện do Chi cục Thi hành án dân sự huyện M, tỉnh Bến Tre tạm giữ theo Biên bản giao, nhận vật chứng lập ngày 08 tháng 7 năm 2022 giữa Cơ quan Cảnh sát Điều tra Công an huyện M, tỉnh Bến Tre với Chi cục Thi hành án dân sự huyện M, tỉnh Bến Tre.

[5] Về án phí sơ thẩm: Căn cứ Điều 135, Điều 136 của Bộ luật Tố tụng hình sự và Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án. Buộc bị cáo Nguyễn Văn K phải chịu án phí hình sự sơ thẩm là 200.000 đồng (Hai trăm nghìn đồng) và án phí dân sự sơ thẩm là 5.995.000 đồng (Năm triệu chín trăm chín mươi lăm nghìn đồng).

[6] Về quyền kháng cáo: Căn cứ Điều 331 và Điều 333 của Bộ luật Tố tụng hình sự:

Bị cáo và người đại diện hợp pháp của bị hại có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 (mười lăm) ngày kể từ ngày Tòa tuyên án. Đối với người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan vắng mặt tại phiên tòa có quyền kháng cáo trong thời hạn 15 (mười lăm) ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc bản án được niêm yết theo quy định của pháp luật.

**Nơi nhận:**

- TAND tỉnh Bến Tre;
- VKSND tỉnh Bến Tre;
- VKSND huyện M;
- Công an huyện M;
- Chi cục THADS huyện M;
- UBND xã TT;
- Sở Tư pháp tỉnh Bến Tre;
- Bị cáo, đương sự;
- Lưu hồ sơ vụ án.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM  
THẨM PHÁN - CHỦ TOẠ PHIÊN TOÀ**  
(Đã ký)

**Nguyễn Hồng Dân**